

MHC (Q. 2)

1961

CÁC MÁC

3K11

75/06

TU BẢN

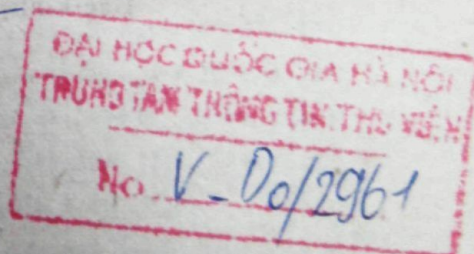
PHÊ PHÁN KHOA KINH TẾ CHÍNH TRỊ

QUYỀN THỨ HAI

QUÁ TRÌNH LƯU THÔNG CỦA TU BẢN

~~VV 255~~

TẬP II



III. SỰ TÀI SẢN XUẤT VÀ LƯU THÔNG
CỦA TỔNG TU BẢN XÃ HỘI



NHÀ XUẤT BẢN SỰ THẬT

MỤC LỤC

QUYỀN THỜ HAI

TẬP II

LỜI CHÚ DẪN CỦA NHÀ XUẤT BẢN	4
Phần thứ ba. — Sự tái sản xuất và lưu thông của tổng tư bản xã hội	5
CHƯƠNG XVIII. — LỜI NÓI ĐẦU	5
I. Đối tượng nghiên cứu	5
II. Tác dụng của tư bản tiền tệ	9
CHƯƠNG XIX. — NHỮNG SỰ TRÌNH BÀY CỦA CÁC TÁC GIẢ TRƯỚC KIA ĐỐI VỚI VẤN ĐỀ.	16
I. Phái trọng nông	16
II. A-đam Smit	20
1. Quan điểm chung của Smit.	20
2. Smit phân giá trị trao đổi thành $v + m$	30
3. Bộ phận bất biến của tư bản	34
4. Tư bản và thu nhập ở A-đam Smit	41
5. Kết luận.	50
III. Những người nối nghiệp A-đam Smit	57
CHƯƠNG XX. — TÁI SẢN XUẤT GIẢN ĐƠN	61
I. Đặt vấn đề	61
II. Hai khu vực của sản xuất xã hội.	65
III. Sự trao đổi giữa hai khu vực: I ($v + m$) với II _c	69
IV. Những sự trao đổi trong nội bộ khu vực II: tư liệu sinh hoạt cần thiết và xa xỉ phẩm	74
V. Thực hiện trao đổi bằng lưu thông tiền tệ	87

VI. Tư bản bất biến của khu vực I	100
VII. Tư bản khả biến và giá trị thặng dư trong hai khu vực	104
VIII. Tư bản bất biến trong hai khu vực	109
IX. Nhìn trở lại A-dam Smít, Stóc-sơ và Ram-xây	115
X. Tư bản và thu nhập: tư bản khả biến và tiền công	120
XI. Sự thay thế tư bản cố định.	135
1. Sự thay thế bằng tiền bộ phận giá trị đại biểu cho sự hao mòn	140
2. Sự thay thế tư bản cố định bằng hiện vật	146
3. Kết luận.	157
XII. Tái sản xuất tư liệu tiền tệ.	161
XIII. Học thuyết tái sản xuất của Đe-stút đơ Tơ-ra-xi	175

CHƯƠNG XXI. - TÍCH LŨY VÀ TÁI SẢN XUẤT MỞ RỘNG 186

I. Tích lũy trong khu vực I.	190
1. Tích trữ tiền	190
2. Tư bản bất biến phụ thêm	195
3. Tư bản khả biến phụ thêm	202
II. Tích lũy trong khu vực II	203
III. Trình bày sự tích lũy bằng sơ đồ.	208
1. Ví dụ thứ nhất	213
2. Ví dụ thứ hai.	218
3. Sự trao đổi của II _c trong trường hợp tích lũy.	225
IV. Phụ lục	228